

**BỔ SUNG MỘT LOÀI THUỘC CHI NGÂN HOA - *SILVIANTHUS* HOOK. F.  
HỌ CẠT MAN (CARLEMANNICEAE) Ở VIỆT NAM**

**Bùi Hồng Quang<sup>1</sup>, Trần Thế Bách<sup>1,4</sup>, Đỗ Văn Hải<sup>1</sup>  
Dương Thị Hoàn<sup>1</sup>, Nguyễn Thị Thanh Hương<sup>1,4</sup>, Lê Ngọc Hân<sup>1</sup>,  
Trần Đức Bình<sup>1</sup>, Doãn Hoàng Sơn<sup>1</sup>, Vũ Anh Thương<sup>1</sup>  
Sangmi Eum<sup>2</sup>, Vũ Tiến Chính<sup>3,4</sup>**

<sup>1</sup>*Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật,  
Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam*

<sup>2</sup>*Viện Nghiên cứu Sinh học và Công nghệ sinh học Hàn Quốc*

<sup>3</sup>*Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam,  
Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam*

<sup>4</sup>*Học viện Khoa học và Công nghệ,  
Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam*

Trên thế giới, chi Ngân hoa *Silvianthus* Hook. f., thuộc họ Cạt man (Carlemanniceae) là chi rất nhỏ, hiện tại mới biết có 2 loài, phân bố ở khu vực nhiệt đới, chủ yếu ở châu Á, như Ấn Độ, Mianma, Lào, Thái Lan và Trung Quốc (Chen T., A. R. Brach, 2011). Ở Việt Nam, theo (Phạm Hoàng Hộ (2000), Nguyễn Tiên Bản 2005), chi *Silvianthus* có 1 loài là *Silvianthus tonkinensis* (Gagnep.) Ridsdale. Trong quá trình nghiên cứu các mẫu vật của chi này ở Việt Nam, chúng tôi đã phát hiện được 1 loài *Silvianthus bracteatus* Hook. f., có phân bố ở Thanh Hóa (Khu BTTN Pù Hu), Nghệ An (VQG Pù Mát) Việt Nam. Loài này trước đây được ghi nhận có ở Ấn Độ, Mianma, Trung Quốc (Vân Nam). Các mẫu vật thuộc loài này được thu thập vào các năm 2016, 2017 và hiện được lưu giữ tại Phòng Tiêu bản thực vật - Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật (HN). Được xác định là loài bổ sung cho hệ thực vật Việt Nam.

## I. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### 1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là các đại diện của chi *Silvianthus* Hook. f. ở Việt Nam bao gồm các mẫu tiêu bản được lưu giữ tại các phòng tiêu bản thực vật của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật (HN), Viện Sinh học nhiệt đới (VNM), Trường Đại học Khoa học Tự nhiên (HNU), Viện Thực vật Côn Minh, Trung Quốc (KUN), Viện Thực vật Hoa Nam, Trung Quốc (SBCI) và các mẫu tươi thu được trong các chuyến điều tra thực địa.

### 2. Phương pháp nghiên cứu

Chúng tôi đã sử dụng phương pháp so sánh hình thái để nghiên cứu phân loại. Đây là phương pháp truyền thống được sử dụng phổ biến trong phân loại thực vật. Dựa vào đặc điểm hình thái của các cơ quan sinh dưỡng và cơ quan sinh sản để so sánh, trong đó dựa vào đặc điểm của cơ quan sinh sản là chủ yếu vì đây là cơ quan ít biến đổi khi chịu tác động của các điều kiện môi trường bên ngoài.

## II. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Sau khi phân tích và định loại, các đặc điểm hình thái của loài bổ sung cho hệ thực vật Việt Nam đã được chúng tôi mô tả như dưới đây.

### 1. *Silvianthus bracteatus* Hook. f. – Ngân hoa trung quốc

Hook.f., 1868. Icon. Pl. 11: 36; Chen T., A. R. Brach, 2011. Fl. China, 19: 478-479.



Hình 1: *Silvanthus bracteatus* Hook. f.

1. Cành mang hoa; 2-3. Cụm hoa; 4. Hoa; 5. Nụ; 6. Bầu và vôi nhụy,  
7. Tràng; 8. Bầu (cắt ngang). (Ảnh T. T. Bách và V. A. Thương)

Cây bụi, cao 1-1,5 (2) m. Thân thường màu nâu tím, đường kính cỡ 3 mm, không có lông. Cuống lá dài 2-7 cm, mảnh, cứng; phiến lá có màu xanh nhạt, hình bầu dục, cỡ 17-25 x 7,5-10,5 cm, mỏng khi khô, gân bên nổi rõ cả hai mặt, 9-10 đôi. Cụm hoa mọc ở nách lá hay đầu cành, cuống cụm hoa ngắn, không có lông hoặc có lông thưa ngắn. Lá bắc hình bầu dục rộng, cỡ 5 x 3 mm, cuống hoa dài cỡ 2 mm, có lông thưa. Đài hình ống, dài 2-3 mm; thùy dưới có vảy tròn, cỡ 7-10 x 3-6 mm, đỉnh nhọn. Tròng màu trắng hồng, hình phễu hoặc hình chuông, cỡ 1,5 cm, họng tròng mở rộng phía trên, thùy mở van. Bao phấn đính ở họng tròng, hình bầu dục thuôn, dài cỡ 3-4 mm. Bầu hình chén, cỡ 3-5 mm, dài, không lông, nhiều ô; vòi nhụy hình trụ, dài 4-5 mm, núm nhụy chẻ đôi, dài 4 mm. Quả nang màu tím nhạt khi tươi, hình thận, cỡ 6-7 x 7-8 mm. Hạt nhiều (hình 1).

**Loc. class.:** Laos. **Isotypus:** A. F. G. Kerr 20935 (K, photo!); collec., by Kerr, in muong hurm Chuing Kurang Laos, Apri.6.1942.

**Sinh học và sinh thái:** Mùa hoa quả thường tháng 4-5, có quả 8-9. Mọc ở trong rừng, ven rừng nơi đất ẩm gần thung lũng và khe núi, mọc ở độ cao khoảng 400-900 m.

**Phân bố:** Gặp ở Thanh Hóa, Quan Hóa: Phú Sơn (Khu BTTN Pù Hu), Nghệ An, Con Cuông (VQG Pù Mát), còn có ở Ấn Độ, Mianma, Trung Quốc (Vân Nam).

**Mẫu nghiên cứu:** THANH HÓA, ĐLT 026; NGHỆ AN, VK 6876 (HN).

## 2. Khóa phân loại 2 loài chi *Silvianthus* ở Việt Nam

1. Lá hình bầu dục rộng, cỡ 17-25 x 7,5-10,5 cm, gân bên nổi rõ cả hai mặt, 9-10 đôi, mép nguyên. Đài hình ống, dài 2-3 mm; thùy dưới có vảy tròn, cỡ 7-10 x 3-6 mm. bầu nhiều ô .....

..... 1. *S. bracteatus*

2. Lá hình bầu dục hẹp, cỡ 9-12 x 4,5-5,5 cm, gân bên 9 đôi, mép có răng nhỏ. Đài hình ống, dài 1-2 mm; thùy hẹp, cỡ 5-7 x 2-3 mm, bầu 2 ô..... 2. *S. tonkinesis*

**Lời cảm ơn:** Nghiên cứu này được hỗ trợ bởi Chương trình hỗ trợ cán bộ khoa học trẻ của Viện Hàn lâm KHCNVN mã số: VAST. ĐLT.07/16-17. Nhiệm vụ cấp cơ sở của Phòng Thực vật học năm 2017 mã số: IEBR.NV.02/17. Dự án Tiềm năng sinh học của nguyên liệu sinh học Việt Nam 2017 và được hỗ trợ bởi dự án tài trợ thiết bị nghiên cứu của IDEA\_WILD năm 2017-2018.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Chen T., A. R. Brach**, 2011. *Flora of China*. Science Press, Beijing, and Missouri Botanical Garden Press, St. Louis, Vol. 19: 478-479.
2. **Phạm Hoàng Hộ**, 2000. *Cây cỏ Việt Nam*. Nxb. Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh, tập 3: 222.
3. **J. D. Hooker**, 1868. *Icon. Pl.* 11: 36, pl. 1048.
4. **Nguyễn Tiến Bản**, 2005. *Danh lục các loài thực vật Việt Nam*. Nxb. Nông nghiệp, Hà Nội, tập 2: 1089.

**ONE NEWLY RECORDED SPECIES OF THE GENUS *SILVIANTHUS* HOOK.  
F. (CARLEMANNICEAE) FOR THE FLORA OF VIETNAM**

**Bui Hong Quang, Tran The Bach, Do Van Hai,  
Duong Thi Hoan, Nguyen Thi Thanh Huong, Le Ngoc Han,  
Tran Duc Binh, Doan Hoang Son, Vu Anh Thuong,  
Sangmi Eum, Vu Tien Chinh**

**SUMMARY**

The genus *Silvianthus* Hook. f. comprises two species distributed in tropical regions, mostly in Asia, a few in warm temperate regions. Specimens belonging to the *Silvianthus bracteatus* Hook. f. (Carlemanniceae), a newly recorded species for the flora of Vietnam, have been found in Thanh Hoa and Nghe An provinces. *Silvianthus bracteatus* Hook. f. has some special characters, such as: Shrubs, 1-1.5(2) m tall. Stems brown, subterete, ca. 3 mm in diam. Petiole 2-7 cm, glabrous; leaf blade abaxially pale green, elliptic, 17-25 x 7.5-10.5 cm, lateral veins ca. 10 pairs. Cymes axillary or terminal; bracts oblong, ca. 5x3 cm, apex obtuse. Pedicel ca. 2 mm, puberulent. Calyx tube obconical, 2-3 m. Corolla white, funnelform-campanulate, ca. 1.5 cm. Stamens, anther 3-4 mm. Style long, included. Capsule pinkish, subglobose, 6-7 x 7-8 mm. The specimens of this species were collected in Quan Hoa district, Thanh Hoa province and Que Phong district, Nghe An province. The vouchers are deposited in the Herbarium of Institute of Ecology and Biological Resources, Hanoi, Vietnam (HN).